

Bản án số: 24/2025/KDTM-PT

Ngày 25/4/2025

V/v "*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Việt Dũng

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Hiếu

Bà Trần Thị Bé

Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng: Bà Đặng Ngọc Hoài Linh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 46/2024/DSPT ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc: "*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/KDTM-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 16/2025/QĐ-PT ngày 04 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 78/2025/QĐ-PT ngày 25 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 125/2025/QĐ-PT ngày 18 tháng 3 năm 2025 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa xét xử phúc thẩm số 125A/TB-TA ngày 09 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Công ty Cổ phần M - Trụ sở: Số 59 đường H, quận Đ, Thành phố H - Địa chỉ văn phòng: Tầng 4 Khu Th, số 22 phố Th, quận B Thành phố H. Đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Ph - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T - Sinh năm: 1974 - Luật sư của Công ty TNHH Tr thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội và bà Hoàng Thị D - Sinh năm: 1981 - Địa chỉ: Tổ 17 phường L, quận Đ, Thành phố H. (*Theo Giấy ủy quyền ngày 25/4/2025 của Tổng Giám đốc Công ty M*). (Ông T và bà D có mặt).

* *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph - Trụ sở: K77A/07 đường L, phường Ch, quận Th, thành phố Đ. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình N - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H - Sinh năm: 1975 - Luật sư Công ty Luật TNHH K thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. *(Theo Giấy ủy quyền số 1404/2025/PHN-GUQ ngày 14/4/2025 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph)*. (Có mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau - Địa chỉ: đường Hùng Vương, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người kháng cáo: Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph, là Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án như sau:

* *Tại Đơn khởi kiện ngày 08/4/2024, Bản trình bày, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn Công ty Cổ phần M và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Anh T và bà Hoàng Anh D trình bày:*

Tháng 10/2023 Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph (Công ty Ph) với cương vị là Nhà tài trợ kinh phí để UBND tỉnh Cà Mau tổ chức **“Festival Tôm Cà Mau & Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023”** (Chương trình) từ ngày 10 đến hết ngày 13/12/2023. Trong đó, có các tối (từ ngày 10 đến hết 13/12/2023) tổ chức biểu diễn nghệ thuật bằng hình thức sân khấu hóa tại khu vực diễn ra Festival là Quảng trường Ph, thành phố C, tỉnh C. Trên cơ sở đó Công ty Ph đã mời Công ty Cổ phần M (Công ty M) tham gia với tư cách là đơn vị tư vấn và thực hiện Chương trình. Công ty M và Công ty Ph đã ký Hợp đồng nguyên tắc để Công ty M xây dựng ý tưởng, nội dung, kịch bản, bản thiết kế, demo phối cảnh vào báo cáo với UBND tỉnh Cà Mau. Sau khi UBND tỉnh Cà Mau chấp nhận ý tưởng, nội dung, kịch bản, demo phối cảnh của Công ty M đề xuất, UBND tỉnh Cà Mau đã ban hành văn bản làm cơ sở cho Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau, Công ty Ph, Công ty M thực hiện.

Để đảm bảo tiến độ, yêu cầu của tính chất công việc và chất lượng Chương trình, theo yêu cầu của UBND tỉnh Cà Mau, vào ngày 11/11/2023, Công ty Ph và Công ty M ký Hợp đồng kinh tế thực hiện chương trình số: 11/2023/HĐ/PHN-MDG về việc thực hiện Chương trình Nghệ thuật trong sự kiện “Festival Tôm Cà Mau & Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023” với giá trị hợp đồng là: Giá trị hợp

đồng trước thuế: 7.000.000.000đ; Thuế VAT 8%: 560.000.000đ, tổng giá trị hợp đồng bao gồm cả thuế: 7.560.000.000đ (Bảy tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng).

Công ty M đã thực hiện đúng ý tưởng, nội dung, kịch bản, tiến độ, tính chất công việc và chất lượng Chương trình theo yêu cầu của UBND tỉnh Cà Mau. Khi kết thúc chương trình mỗi tối, đại diện các bên, bao gồm cả Hội đồng nghệ thuật, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh Cà Mau, Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau, Công ty Ph, Công ty M đã ký các biên bản nghiệm thu chất lượng Chương trình mỗi tối. Và sau khi kết thúc toàn bộ Chương trình, vào ngày 14/12/2023 đại diện 3 bên bao gồm: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau, Công ty Ph, Công ty M đã ký các Biên bản nghiệm thu hoàn thành chất lượng dịch vụ số 06/BBNTHT/2023/PHN-MDG; ngày 15/12/2023 Công ty Ph, Công ty M đã ký Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng số 1812.2023/BBTL/PHN-MDG và giao nhận Hóa đơn GTGT hợp lệ theo quy định; ngày 19/12/2023 Công ty Ph đã nhận đầy đủ Hồ sơ gồm 10 tài liệu, văn bản, biên bản nghiệm thu thanh lý. Đến nay, Công ty Ph không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán được hai bên thống nhất, cụ thể: Hợp đồng số 11/2023/HD/PHN-MDG tại khoản 5.2 Điều 5 quy định Công ty Ph tạm ứng và thanh toán cho Công ty M như sau:

Đợt 1: Công ty Ph tạm ứng cho Công ty M số tiền tương ứng 40% giá trị hợp đồng trước thuế (tức 2,8 tỷ đồng) ngay sau khi Hợp đồng được ký kết nhưng trước sự kiện diễn ra tối đa 26 ngày (tức trước ngày 14/11/2023) để Công ty M kịp làm việc với các bên sân khấu, âm thanh ánh sáng, màn hình led, dàn dựng tiết mục, chốt lịch ca sỹ, nghệ sỹ... đáp ứng tiến độ cho chương trình;

Đợt 2: Công ty Ph thanh toán tiếp cho Công ty M số tiền ương ứng 40% giá trị hợp đồng trước thuế (tức 2,8 tỷ đồng) trước ngày diễn ra sự kiện, tối đa 15 ngày (tức là trước ngày 25/11/2023) để các công đoạn chuẩn bị hoàn thiện;

Đợt 3: Công ty Ph thanh toán cho Công ty M giá trị còn lại của hợp đồng (bao gồm cả thuế, VAT) và các hạng mục chi phí phát sinh (nếu có, được thỏa thuận, đồng ý giữa 2 bên) trong thời gian chậm nhất là 10 (mười) ngày kể từ khi thúc chương trình là đêm bế mạc (tối ngày 13/12/2023). Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty Ph đã vi phạm Điều khoản thanh toán trong hợp đồng, cả 2 đợt tạm ứng đầu, Công ty Ph đã thanh toán tạm ứng sau thời hạn quy định và không đủ số tiền đã thống nhất trong hợp đồng, cụ thể:

- Theo hợp đồng Công ty Ph phải tạm ứng cho Công ty M số tiền là 2.800.000.000 đồng trước ngày 14/11/2023, tuy nhiên đến ngày 16/11/2023 Công ty Ph mới tạm ứng cho Công ty M số tiền trên.

- Theo hợp đồng Công ty Ph phải tạm ứng cho Công ty M số tiền là 2.800.000.000 đồng trước ngày 25/11/2023, tuy nhiên đến ngày 07/12/2023 Công ty Ph mới tạm ứng cho Công ty M số tiền 2.200.000.000 đồng.

Chương trình đã kết thúc thành công hơn 5 tháng, các bên (Công ty Ph, Công ty M, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau và UBND tỉnh Cà Mau đã đánh giá chất lượng Chương trình và ký các nghiệm thu đầy đủ). Công ty Ph cũng đã nhận được đầy đủ Hồ sơ nghiệm thu, hóa đơn VAT hợp lệ, giấy đề nghị thanh toán từ Công ty M nhưng cho đến thời điểm hiện tại Công ty Ph vẫn chưa thanh toán nốt số tiền còn lại cho Công ty M, cụ thể:

Số tiền còn lại đợt 2 mà Công ty Ph thanh toán tạm ứng chưa đúng thỏa thuận là 600.000.000 đồng; Sau khi kết thúc chương trình và nhận được đầy đủ hồ sơ nghiệm thu thanh lý kèm đề nghị thanh toán là 1.400.000.000 đồng và Thuế VAT 8% là 560.000.000 đồng, tổng cộng là 2.560.000.000 đồng.

Theo quy định của hợp đồng, Công ty Ph phải thanh toán số tiền 2.560.000.000đ chậm nhất vào ngày 29/12/2023. Công ty M đã nhiều lần yêu cầu Công ty Ph thanh toán nốt số tiền còn lại nêu trên và sau nhiều lần Công ty Ph khất hẹn, nhưng đến nay không có kết quả. Theo quy định tại Điều 8 của hợp đồng, Công ty Ph phải chịu lãi chậm thanh toán từ ngày 29/12/2023.

Theo Khoản 5.3 Điều 5 của Hợp đồng số 11/2023/HD/PHN-MDG ngày 11/11/2023 “Nếu quá thời hạn thanh toán trong Hợp đồng mà Bên A chưa thanh toán nốt số tiền còn lại cho Bên B vì bất kể lý do gì thì Bên A phải chịu mức lãi suất bằng mức lãi suất cho vay ngắn hạn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), nhưng việc thanh toán chậm nhất không quá 30 ngày kèm sự đồng ý bằng chấp thuận từ Bên B”. Như vậy, Công ty Ph phải trả lãi chậm thanh toán cho Công ty M, số tiền chậm thanh toán tạm tính đến thời điểm hiện tại là ngày 13/6/2024.

Theo Điều 306 của Luật Thương mại quy định: “Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”. Như vậy, Công ty Ph phải chịu lãi từ ngày 30/01/2024 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất trung bình của các Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam,... theo lãi suất vay ngắn hạn 3 tháng là 5,3%/năm, từ ngày 05/01/2024 cho đến ngày 29/9/2024: 99.498.669đ (Chín mươi chín triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng).

Vì vậy, Công ty M đề nghị Tòa án buộc Công ty Ph thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty M số tiền nợ gốc: 2.560.000.000đ và tiền lãi từ ngày 05/01/2024 đến ngày 29/9/2024: 99.498.669đ (Chín mươi chín triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm sáu mươi chín đồng) và tiếp tục tính lãi cho đến khi thanh toán xong nợ..

** Tại Văn bản trình bày ý kiến, quá trình tố tụng bị đơn Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Ngọc H trình bày:*

UBND tỉnh Cà Mau dự kiến tổ chức sự kiện “Festival Tôm Cà Mau & Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023” vào cuối năm 2023 (“Sự kiện”). Đầu tháng 10/2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph với cương vị là Nhà tài trợ kinh phí cho Sự kiện do UBND tỉnh Cà Mau tổ chức. Công ty Ph đã mời Công ty Cổ phần M tham gia với tư cách là đơn vị tư vấn và thực hiện Chương trình nghệ thuật **“Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng sông Cửu Long 2023”** (“Chương trình”) thông qua Hợp đồng nguyên tắc với kinh phí dự kiến khoảng 7.000.000.000đ (“Hợp đồng nguyên tắc”).

Sau khi UBND tỉnh Cà Mau đồng ý với kịch bản của Chương trình, Công ty Ph đề nghị Công ty M xây dựng dự toán chi tiết để làm cơ sở đàm phán về đơn giá và khối lượng nhưng Công ty M không đưa ra được dự toán chi tiết cho Chương trình. Do tiến độ gấp và trước sức ép của UBND tỉnh Cà Mau cộng với việc Công ty M đồng ý sẽ làm rõ các chi tiết về đơn giá và khối lượng sau khi kết thúc Chương trình nên ngày 11/11/2023, Công ty Ph và Công ty M ký Hợp đồng số 11/2023/HĐ/PHN-MDG (“Hợp đồng 11”) về việc thực hiện Chương trình.

Việc thực hiện Hợp đồng 11 diễn ra cho đến thời điểm kết thúc Chương trình thì Công ty M tiến hành nghiệm thu theo đúng giá trị đã thỏa thuận tại Hợp đồng 11 (không nghiệm thu theo khối lượng thực tế đã thực hiện). Thực tế, giá trị theo Hợp đồng 11 mới là tạm tính và chưa có đơn giá cũng như khối lượng dự kiến.

Do chưa có đơn giá chi tiết cho từng công việc, hạng mục, chưa xác định được khối lượng thực tế đã thực hiện nên Công ty Ph từ chối việc thanh toán cho Công ty M.

- Ý kiến về yêu cầu khởi kiện của Công ty M như sau:

+ Về đơn giá cho từng hạng mục, công việc trong Hợp đồng 11/2023/HĐ/PHN-MDG:

Vào thời điểm ký Hợp đồng 11/2023/HĐ/PHN-MDG, Công ty M vẫn sử dụng nguyên mẫu của Hợp đồng nguyên tắc, tổng giá trị Hợp đồng vẫn giữ nguyên là 7.000.000.000 đồng mà không dựa trên bất kỳ cơ sở tính giá (đơn giá và khối lượng) hợp lý nào.

Mặc dù Công ty Ph đã yêu cầu làm rõ đơn giá các hạng mục, công việc cụ thể trong tổng giá trị Hợp đồng nhưng Công ty M vẫn không làm rõ được mà chỉ đưa ra con

số ước lượng một cách cảm tính cho từng hạng mục, công việc và vẫn gói gọn trong tổng giá trị Hợp đồng, chỉ đưa giá trị vào các hạng mục lớn.

Trong nội dung trao đổi, Công ty M cũng đồng ý sau này có tranh chấp, sẽ cung cấp các hợp đồng đã ký với các bên cung cấp để chứng minh về công việc thực tế đã được thực hiện cũng như giá trị hợp đồng đã được thanh toán.

Do sức ép từ phía lãnh đạo UBND tỉnh Cà Mau nên Công ty Ph buộc phải ký Hợp đồng 11 với Công ty M để kịp triển khai công việc cho Sự kiện/Chương trình mà chưa thống nhất được đơn giá cho từng hạng mục, công việc.

Pháp luật Việt Nam không quy định bắt buộc việc thống nhất về đơn giá phải được thực hiện trước khi ký kết hợp đồng nên các bên có thể thống nhất kể cả sau khi hoàn thành công việc.

+ Nghiệm thu công việc:

Vì khối lượng công việc liên quan nhiều đến các bộ phận chuyên môn nên ngày 17/11/2023, Công ty Ph đã có Văn bản số 1711/2023/CV-PHN về việc phối hợp quản lý, giám sát chất lượng, tiến độ các chương trình tài trợ sự kiện tại Festival Tôm Cà Mau & Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP đồng bằng sông Cửu Long 2023 gửi UBND tỉnh Cà Mau, Công ty M, Công ty Cổ phần truyền thông V và Công ty Cổ phần H [là những đơn vị cung cấp dịch vụ cho Sự kiện]. Theo đó, UBND tỉnh Cà Mau có trách nhiệm nghiệm thu chi tiết các công việc và hạng mục trước khi Công ty M chuyển hồ sơ thanh toán cho Công ty Ph. Tuy nhiên, khi nhận hồ sơ thanh toán, bộ phận chuyên môn của Công ty Ph đã nhận thấy việc nghiệm thu không được tuân thủ đúng quy định nên chưa thực hiện việc thanh toán cho Công ty M.

Tại các Biên bản nghiệm thu, các đại diện của các bên (Công ty M, Công ty Ph và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau và các thành phần khác chỉ ký và đóng dấu vào phần nội dung chung. Riêng Phụ lục nghiệm thu hoàn thành của từng đêm diễn thì không có bất kỳ ai ký và chịu trách nhiệm về việc nghiệm thu chi tiết này.

Tại Phụ lục nghiệm thu hoàn thành của từng đêm diễn cho thấy nhiều hạng mục không được ghi rõ khối lượng theo Hợp đồng 11 cũng như khối lượng nghiệm thu hoặc trong nhiều trường hợp, phần nghiệm thu trong khối lượng chỉ ghi “Đủ số lượng” mà không chỉ rõ số lượng là bao nhiêu?.

Trên thực tế, Công ty Ph đã tài trợ nhiều hạng mục và nhiều nhà thầu khi hoàn thành công việc đều được nghiệm thu đúng quy trình và quy định. Chẳng hạn nội dung tài trợ thi công công trình “Địa điểm tham quan phục vụ Festival tôm Cà Mau” tại phường 9, thành phố C, tỉnh C do Tổng Công ty Cổ phần công trình V thi công [Xem hợp đồng và biên bản nghiệm thu đính kèm].

Việc nghiệm thu không đầy đủ và không có trách nhiệm của đại diện các bên không đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty Ph với tư cách là bên tài trợ cho Sự kiện. Cần phải tổ chức nghiệm thu lại các hạng mục, công việc đã được thực hiện bởi Công ty M để làm cơ sở quyết toán và thanh toán hoặc hoàn trả lại tiền tạm ứng cho Công ty Ph trong trường hợp số tiền tạm ứng đã vượt quá số tiền quyết toán.

+ Do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty M tại Đơn khởi kiện về việc yêu cầu thanh toán tiền gốc 2.560.000.000đ và tiền lãi là không có cơ sở.

Vì vậy, để có cơ sở nghiệm thu và thanh toán chính xác và đầy đủ, đảm bảo quyền lợi của nhà tài trợ Công ty Ph, kính đề nghị TAND Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng:

+ Yêu cầu Công ty M và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cà Mau xác định và chứng minh rõ từng khối lượng công việc đã thực hiện theo Hợp Đồng 11;

+ Yêu cầu Công ty M xác định rõ đơn giá của từng hạng mục, công việc đã thực hiện. Trường hợp đơn giá không phù hợp với đơn giá thị trường thì phải xác định theo đơn giá thị trường để đảm bảo quyền lợi cho Công ty Ph;

+ Yêu cầu Công ty M cung cấp các hợp đồng đã ký với các bên cung cấp dịch vụ theo danh mục và phạm vi công việc theo kịch bản đã được UBND tỉnh Cà Mau phê duyệt;

+ Đưa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Cà Mau cùng các cá nhân tham gia nghiệm thu từng hạng mục vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ kiện.

+ Đưa các bên cung cấp dịch vụ cho Công ty M liên quan đến Chương trình tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ kiện.

** Tại Văn bản số 6504/UBND-NC ngày 08/8/2024, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND tỉnh Cà Mau có bản trình bày:*

Căn cứ Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 17/7/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức **“Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng sông Cửu Long 2023”**, Sự kiện nêu trên được diễn ra từ ngày 10/12/2023 đến ngày 13/12/2023, với chuỗi các hoạt động quan trọng, trong đó có Lễ khai mạc và chương trình nghệ thuật được truyền hình trực tiếp trên sóng VTV1 và tiếp sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình một số địa phương trong cả nước. Chương trình này do Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph tài trợ, Công ty Cổ phần M thực hiện. Chương trình khai mạc diễn ra vào lúc 19 giờ ngày 10/12/2023, tại Quảng trường Phan Ngọc Hiển, thành phố Cà Mau với chủ đề **“Festival Tôm Cà Mau - Tự hào thương hiệu Việt”** và các chương trình nghệ thuật hàng đêm, chương trình nghệ thuật Lễ bế mạc. Buổi lễ có sự tham dự của nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, có trên 1.500 đại biểu, là khách mời nguyên là Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; đại diện Lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương;

Lãnh đạo và đại biểu các thành phố khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, các tỉnh phía Bắc và khách quốc tế; Lãnh đạo Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh Cà Mau; nguyên Lãnh đạo tỉnh Cà Mau và các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; các doanh nghiệp, nhà tài trợ trong và ngoài tỉnh; phóng viên trong, ngoài nước và nhân dân tham dự trên 10.000 người.

Công ty Ph là doanh nghiệp rất tích cực hỗ trợ tỉnh Cà Mau từ ý tưởng, đến thiết kế, tổ chức thực hiện, tài trợ thực hiện và là nhà tài trợ kim cương đã góp phần rất quan trọng vào kết quả thành công của sự kiện. UBND tỉnh Cà Mau đã thực hiện các hình thức cảm ơn và vinh danh các doanh nghiệp theo quy định, trong đó có Công ty Ph. Sự thành công của Festival Tôm Cà Mau là kết quả của sự cố gắng nỗ lực của các cấp, các ngành các doanh nghiệp, trong đó có vai trò rất quan trọng của Công ty Ph và Công ty M.

Hình thức tài trợ: Công ty Ph tài trợ trực tiếp (tài trợ bằng chương trình nghệ thuật khai mạc, bế mạc và các chương trình biểu diễn nghệ thuật hàng đêm) và Công ty Ph đã ký hợp đồng trực tiếp với Công ty M. Tại Hợp đồng kinh tế thực hiện chương trình số 11/2023/HĐ/PHN-MDG ngày 11/11/2023. UBND tỉnh Cà Mau đã phân công Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch duyệt chương trình, thành lập Hội đồng nghệ thuật, trong đó có đại diện Công ty Ph, tổ chức nghiệm thu từng phần việc và xác nhận khối lượng hoàn thành (kèm các biên bản nghiệm thu).

Công ty M đã tổ chức Chương trình nghệ thuật hoành tráng, phù hợp với quy mô, đúng mục đích, yêu cầu của sự kiện, đáp ứng yêu cầu của UBND tỉnh Cà Mau và ý tưởng của Công ty Ph. Đến thời điểm ngày 14/12/2023, Công ty M đã hoàn thành khối lượng, chất lượng dịch vụ Chương trình nghệ thuật trong sự kiện Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023 theo đúng Hợp đồng kinh tế số 11/2023/HĐ/PHN-MDG ngày 11/11/2023 giữa Công ty Ph và Công ty M, các hoạt động gồm: Chương trình khai mạc (ngày 10/12/2023); chương trình biểu diễn nghệ thuật hàng đêm (đêm 11/12/2023, đêm 12/12/2023) và chương trình bế mạc (ngày 13/12/2023) trên cơ sở các căn cứ như sau:

1. Quyết định số 90/QĐ-BTC ngày 07/11/2023 của Ban Tổ chức Festival Tôm Cà Mau 2023 về phê duyệt khung kịch bản Chương trình khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023”;

2. Công văn số 9056/UBND-NNTN ngày 09/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh chương trình khung tổ chức Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2023”;

3. Công văn số 1711/2023/CV-PHN ký ngày 17/11/2023 của Công ty Ph về việc phối hợp quản lý, giám sát chất lượng, tiến độ các chương trình tài trợ sự kiện tại

“Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long năm 2023”;

4. Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng Nghệ thuật thẩm định Chương trình nghệ thuật khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023”;

5. Quyết định số 469/QĐ-SVHTTDL ngày 04/12/2023 của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu các nội dung liên quan đến Chương trình khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023”;

6. Công văn số 4231/SVHTTDL ngày 18/12/2023 của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau gửi Công ty Ph xác nhận việc nghiệm thu các Chương trình nghệ thuật trong sự kiện Festival Tôm Cà Mau năm 2023;

7. Các Biên bản nghiệm thu hoàn thành chương trình khai mạc (ngày 10/12/2023), 02 đêm biểu diễn nghệ thuật (11/12/2023 và 12/12/2023) và chương trình bế mạc (ngày 13/12/2023).

Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau khẳng định sự thành công của Sự kiện nêu trên là kết quả của sự cố gắng, nỗ lực của các ngành, các cấp và các doanh nghiệp, trong đó có vai trò rất quan trọng của Công ty M và Công ty Ph. Việc tranh chấp hợp đồng giữa hai Công ty là sự việc đáng tiếc; UBND tỉnh Cà Mau đã và đang mong muốn các bên liên quan giải quyết hợp lý, hợp tình để sự việc không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các bên liên quan. Thời gian qua tỉnh Cà Mau cũng đã nghiên cứu, tham gia hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thanh lý hợp đồng giữa hai Công ty. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí vận động cho sự kiện tồn quỹ không đáng kể, do bị ràng buộc bởi quy định của Luật Ngân sách, hướng dẫn của Bộ Tài chính, nên việc tháo gỡ khó khăn cũng chưa có kết quả.

Từ những cơ sở trên, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến: Đề nghị Công ty Ph thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng theo nội dung Hợp đồng kinh tế thực hiện chương trình số 11/2023/HĐ/PHN-MDG ký ngày 11/11/2023.

** Với nội dung vụ án như trên, tại bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:*

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 513, khoản 1 Điều 519 Bộ luật Dân sự; Điều 74, 87 Luật Thương mại;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần M về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” đối với bị đơn Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph.

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph phải thanh toán cho Công ty Cổ phần M tổng số tiền: 2.659.498.669 đồng. Trong đó: nợ gốc: 2.560.000.000đ (Hai tỷ, năm trăm sáu mươi triệu đồng) và tiền lãi từ ngày 05/01/2024 đến ngày 29/9/2024: 99.498.669đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 85.189.973đ (Tám mươi lăm triệu, một trăm tám mươi chín ngàn chín trăm bảy mươi ba đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 41.965.582đ (Bốn mươi một triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm tám mươi hai đồng) cho Công ty Cổ phần M đã nộp theo biên lai thu số 0001230 ngày 21/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

* Sau khi xét xử sơ thẩm, Bị đơn là Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph có đơn kháng cáo Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 23/2024/KDTM-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng và việc thu thập chứng cứ không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo.

* Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát thành phố Đà Nẵng phát biểu về việc giải quyết vụ án như sau:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là đảm bảo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết: Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph và hủy bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 23/2024/KDTM-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Giao hồ sơ về Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa phúc thẩm, Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị HĐXX hủy bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 23/2024/KDTM-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Xét kháng cáo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph thì thấy:

*** Về thủ tục tố tụng:**

[1] Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã triệu tập họp lệ lần thứ hai Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau vắng mặt và có Đơn xin xét xử vắng mặt nên HĐXX căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt Đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

[2] Tại Đơn khởi kiện ban đầu ghi ngày 11/04/2024, Công ty Cổ phần M (gọi tắt là Công ty M) yêu cầu Tòa án giải quyết: “Yêu cầu Tòa án buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph (gọi tắt là Công ty Ph) thực hiện nghĩa vụ thanh toán nốt số tiền gốc còn lại là 2.560.000.000 đồng, lãi suất do trả chậm và phạt do vi phạm hợp đồng” (BL số 01). Công ty M có đề cập đến căn cứ phạt vi phạm là thỏa thuận tại Điều 8 Hợp đồng kinh tế thực hiện chương trình số 11/2023/HĐ/PHN-MDG ngày 11/11/2023 được ký giữa Công ty Ph và Công ty M, quy định “*Mức phạt do vi phạm hợp đồng là 10% tổng giá trị hợp đồng trước thuế*”. Tuy nhiên, tại đơn khởi kiện này cũng như trong quá trình giải quyết, Công ty M không nêu rõ số tiền yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng cụ thể là bao nhiêu, căn cứ để yêu cầu phạt hợp đồng là gì. Tòa án cấp sơ thẩm cũng không làm rõ số tiền, mức, căn cứ yêu cầu phạt vi phạm hợp đồng theo phạm vi yêu cầu khởi kiện của Công ty M là xử lý, giải quyết không triệt để yêu cầu của đương sự, vi phạm khoản 1 Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục nghị án: Tại Biên bản nghị án lập ngày 30/9/2024, HĐXX sơ thẩm tiến hành nghị án vụ án “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” giữa Công ty Ph và Công ty M

nhưng phần biểu quyết thông qua (tỷ lệ 3/3) có nội dung: “*Chấm dứt Hợp đồng thuê nhà ngày 05/5/2021 giữa ông Ngô V, bà Trịnh Thị H và Công ty TNHH TM Dịch vụ Y tế B. Buộc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Y tế B phải trả cho ông Ngô V, bà Trịnh Thị H số tiền phạt tương đương là 12 tháng tiền thuê nhà với giá trị tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng là 12 tháng x 68.500.000đ = 822.000.000đ - 100.000.000đ (đặt cọc) = 722.000.000đ (Bảy trăm hai mươi hai triệu đồng). Lãi chậm thi hành án ... 3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của ông Ngô V, bà Trịnh Thị H về việc buộc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Y tế B trả lại cho ông V, bà H toàn bộ ngôi nhà tại địa chỉ 291 đường Đ, phường H, quận Th, thành phố Đ theo như nguyên trạng ban đầu và phải trả số tiền thuê nhà từ tháng 02 đến tháng 5/2024 là 04 tháng là 04 tháng x 68.500.000đ/tháng=274.000.000đ (Hai trăm bảy mươi tư triệu đồng)*”. Sau đó, mới có nội dung biểu quyết (3/3) giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty M về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” đối với bị đơn Công ty Ph.

Điều 264 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định “*Khi nghị án, chủ tọa phiên tòa nêu từng vấn đề để hội đồng xét xử thảo luận và quyết định*”. Theo quy định trên thì thành viên Hội đồng xét xử có thể tiến hành xét xử, điều hành tranh tụng đồng thời trong nhiều vụ án khác nhau, không liên tục, tuy nhiên việc nghị án phải được tiến hành độc lập, từng vụ, sau khi tuyên án xong vụ việc này mới tiến hành nghị án, giải quyết vụ, việc khác. Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử, giải quyết vụ án này, nhưng lại nghị án thông qua kết quả giải quyết vụ án khác, nghị án vụ này nhưng tuyên án vụ khác, tiến hành nghị án và thông qua đồng thời cùng lúc hai vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục nghị án quy định tại Điều 264 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về thành phần những người tham gia tố tụng: Mặc dù, Hợp đồng kinh tế thực hiện chương trình số 11/2023/HĐ/PHN-MDG có nêu thành phần nghiệm thu bao gồm đại diện bên A (Công ty Ph), bên B (Công ty M) và UBND tỉnh Cà Mau (mục 6.9); Tuy nhiên, theo các Quyết định số 90/QĐ-BTC ngày 07/11/2023 của Ban Tổ chức Festival Tôm Cà Mau 2023 – UBND tỉnh Cà Mau về phê duyệt khung kịch bản Chương trình khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023” (gọi là *Chương trình*), Quyết định số 2135/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng Nghệ thuật thẩm định Chương trình nghệ thuật khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023; Quyết định số 469/QĐ-SVHTTDL ngày 04/12/2023 của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu các nội dung liên quan đến Chương trình và các văn bản điều hành do UBND tỉnh Cà Mau, các Cơ quan có thẩm quyền tỉnh Cà Mau ban hành (Công

văn số 9590 ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh, Công văn số 4231/SVHTTDL ngày 18/12/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau ...) thì Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau là đơn vị có quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến việc thực hiện hợp đồng giữa Công ty Ph và Công ty M. Mặt khác, tại phiên toà phúc thẩm các bên đương sự cùng xác định Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau có trách nhiệm trong việc thực hiện hợp đồng số 11/2023/HĐ/PHN-MDG giữa Công ty Ph và Công ty M, mặc dù trong quá trình giải quyết Công ty Ph có đề nghị nhưng Toà án cấp sơ thẩm không đưa Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm thủ tục tố tụng. Đối với yêu cầu của đại diện Bị đơn về việc đưa các bên cung cấp dịch vụ cho Công ty M vào tham gia tố tụng là không cần thiết vì giao dịch giữa Công ty M và các bên cung cấp dịch vụ là giao dịch khác, độc lập.

*** Về nội dung:**

[5] Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau tổ chức “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng sông Cửu Long 2023” diễn ra từ ngày 10/12/2023 đến ngày 13/12/2023, trong đó có Lễ khai mạc và chương trình nghệ thuật. Ngày 11/11/2023 Công ty Ph và Công ty M ký Hợp đồng số: 11/2023/HĐ/PHN-MDG về việc thực hiện Chương trình Nghệ thuật trong sự kiện “Festival Tôm Cà Mau & Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023” với giá trị hợp đồng là: Giá trị hợp đồng trước thuế: 7.000.000.000 đồng; Thuế VAT 8% là 560.000.000 đồng, tổng giá trị hợp đồng bao gồm cả thuế là 7.560.000.000 đồng.

[5.1] Công ty M đã thực hiện nội dung công việc theo Hợp đồng kinh tế thực hiện chương trình số 11/2023/HĐ/PHN-MDG, tổ chức Chương trình nghệ thuật vào các đêm ngày 10, 11, 12 và 13/12/2023, có biên bản nghiệm thu hoàn thành hội đồng nghệ thuật thẩm định đêm khai mạc, Biên bản nghiệm thu hoàn thành các nội dung liên quan đêm khai mạc, Biên bản nghiệm thu hoàn thành đêm nghệ thuật ngày 11, 12 và 13/12/2023, Biên bản nghiệm thu hoàn thành chất lượng dịch vụ, Công văn xác nhận của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc hoàn thành chất lượng dịch vụ Chương trình. Theo Biên bản nghiệm thu hoàn thành chất lượng dịch vụ số 06/BBNTHT/2023/PHN-MDG ngày 14/12/2023 được ký giữa Công ty Ph, Công ty M và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau thì tổng giá trị hợp đồng sau thuế 7.560.000.000 đồng, giá trị Bên A đã tạm ứng cho Bên B là 5.000.000.000 đồng, giá trị còn lại Bên A phải thanh toán cho Bên B là 2.560.000.000 đồng.

[5.2] Ngày 15/12/2023, Công ty Ph và Công ty M ký Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng số 1812.2023/BBTL/PHN-MDG. Theo Biên bản bàn giao hồ sơ số 01/2023/BBBG - MDG ngày 19/12/2023 do Công ty M lập, thì Công ty M đã bàn giao

các văn bản này cho đại diện Công ty Ph làm cơ sở yêu cầu Công ty Ph thanh toán. Công ty M khởi kiện yêu cầu Công ty Ph trả số tiền nợ gốc 2.560.000.000đ, tiền lãi, tiền phạt. Công ty Ph không tranh chấp về chất lượng dịch vụ, nhưng phản đối giá hợp đồng và giá trị còn lại phải thanh toán vì cho rằng giá trị các bên nghiệm thu chỉ là giá trị “dự kiến”, “dự toán”.

Tại Điều 3, mục (b), (c) 5.1 của Hợp đồng kinh tế số 11/2023/HĐ/PHN-MDG hai bên thoả thuận giá trị là 7.000.000.000 đồng, trọn gói và chi tiết về các công việc và đơn giá được xác định theo Phụ lục 02 [*Phạm vi công việc và đơn giá dịch vụ*]. Thực tế, Hợp đồng không kèm theo phụ lục 02 mà chỉ có phụ lục 01 [*Phạm vi công việc và đơn giá dịch vụ*]. Tại phiên toà phúc thẩm các bên đương sự cùng xác định thực hiện theo phụ lục 01 này, theo phụ lục này hai bên thoả thuận đơn giá là “Dự toán”, có chi tiết hạng mục công việc nhưng không có chi tiết “đơn giá dịch vụ”, hơn nữa tại Hợp đồng nguyên tắc, các bên cũng thoả thuận phần kinh phí là “dự kiến” 7.000.000.000 đồng. Tuy nhiên, Giá trị hợp đồng nêu tại Biên bản nghiệm thu hoàn thành chất lượng dịch vụ số 06/BBNTHT/2023/PHN-MDG ngày 14/12/2023 và Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng số 1812.2023/BBTL/PHN-MDG ngày 15/12/2023 được ký giữa Công ty Ph và Công ty M lại đúng bằng giá trị “dự kiến”, “dự toán” nêu tại các hợp đồng này.

[5.3] Mặt khác, trước đó các bên cũng thoả thuận: *các nội dung trao đổi giữa hai bên dưới mọi hình thức (bao gồm gmail, tin nhắn, cuộc gọi, nội dung thống nhất trực tiếp...), tin nhắn zalo cũng là “tài liệu hợp đồng, thành phần hợp đồng, cơ sở để giải quyết các phát sinh”* (mục 1.4, mục 4.1 Hợp đồng kinh tế, Mục 3.5 Hợp đồng nguyên tắc, có giá trị như hợp đồng, là căn cứ phát sinh quyền, nghĩa vụ của hai bên theo quy định tại Điều 275 của Bộ luật Dân sự. Tại nội dung trao đổi qua ứng dụng Zalo (BL 375), khi đại diện Công ty Ph “*đề nghị Công ty M tách riêng theo từng hạng mục, nếu gộp chung thì cần có bản chi tiết về các công việc, danh mục ca sỹ, chi phí cho từng việc ...*” thì đại diện Công ty M phản hồi với nội dung: “*Không cung cấp được liệt kê chi tiết, ngoại trừ sau này có tranh chấp thì Công ty M sẽ cung cấp các hợp đồng đã ký với các bên cung cấp để chứng minh sử dụng tiền.*” Tuy nhiên, sau khi xảy ra tranh chấp thì Công ty M không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh giá trị quyết toán là phù hợp với thực tế.

[5.4] Theo quy định tại Điều 404 Bộ luật Dân sự thì khi hợp đồng có điều khoản không rõ ràng thì việc giải thích điều khoản đó không chỉ dựa vào ngôn từ của hợp đồng mà còn phải căn cứ vào ý chí của các bên được thể hiện trong toàn bộ quá trình trước, tại thời điểm xác lập, thực hiện hợp đồng. Xét ý chí các bên vào thời điểm xác lập thì thấy: Tại thời điểm ký kết, tin nhắn của đại diện Công ty M thể hiện “*nếu chi tiết thì Tỉnh có yêu cầu chỉnh lý gì thì Phúc Hoàng Nguyên tính sao? Linh động các thứ thế nào?*” Tại

Công văn số 1711/2023/CV - PHN ngày 17/11/2023 của Công ty Ph gửi cho UBND tỉnh Cà Mau và Công ty M có nội dung: “*Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph đề nghị UBND tỉnh Cà Mau phối hợp trong các công việc sau: Thỏa thuận điều chỉnh, thay đổi lại nội dung, tiến độ, chất lượng dịch vụ do các Công ty nói trên (Công ty M) đã ký hợp đồng với Công ty Ph cung cấp (nếu cần) cho phù hợp với tình hình thực tế và phù hợp với số tiền tài trợ*”.

Thực tế, các bên thoả thuận khối lượng, hạng mục công việc được xác định theo Phụ lục 01 Quyết định phê duyệt khung kịch bản Chương trình khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023”. Hợp đồng không có phụ lục 01, cũng không nêu rõ quyết định phê duyệt kịch bản Chương trình là Quyết định nào. Hồ sơ vụ án có Quyết định số 90/QĐ-BTC ngày 07/11/2023 của Ban Tổ chức Festival Tôm Cà Mau 2023 về phê duyệt khung kịch bản Chương trình khai mạc “Festival Tôm Cà Mau và Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP Đồng bằng Sông Cửu Long 2023. Như vậy, có căn cứ xác định khối lượng công việc theo Hợp đồng được hai bên thoả thuận dự toán theo kịch bản được phê duyệt tại Quyết định này. Tuy nhiên, quá trình thực hiện, UBND tỉnh Cà Mau có nhiều văn bản chỉ đạo, yêu cầu điều chỉnh kịch bản như Công văn số 9056/UBND-NNTN ngày 09/11/2023, Công văn số 9590 ngày 27/11/2023. Như vậy, ngay tại thời điểm xác lập, thực hiện hợp đồng, hai bên đã xác định khối lượng, hạng mục công việc là không cố định, phải điều chỉnh, thay đổi theo yêu cầu. Hợp đồng thoả thuận là trọn gói nhưng đơn giá, giá trị quyết toán sẽ được điều chỉnh theo thực tế, không cố định.

[5.5] Như đã phân tích trên, khối lượng, hạng mục công việc theo dự toán và trên thực tế là không đồng nhất. Lẽ ra, khi nghiệm thu hai bên phải tiến hành điều chỉnh khối lượng, hạng mục thực hiện hợp đồng theo kịch bản cập nhật thực tế, xác định đơn giá cụ thể để quyết toán, mới phù hợp với ý chí thực hiện Hợp đồng. Công ty M dùng đơn giá dự toán để đưa vào biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý mà không điều chỉnh theo kịch bản thực tế, phụ lục nghiệm thu có đơn vị tính và khối lượng nhưng có nội dung không thể hiện rõ, chưa điều chỉnh và không được ký bởi các bên nghiệm thu là không phù hợp với thoả thuận tại Điều 3 và Điều 5 của Hợp đồng kinh tế số 11/2023/HĐ/PHN-MDG ngày 11/11/2023. Kháng cáo của Công ty Ph cho rằng giá trị các bên nghiệm thu chỉ là giá trị “dự kiến”, “dự toán” là có cơ sở.

[6] Toà án cấp sơ thẩm nhận định Công ty M đã thực hiện đúng Hợp đồng kinh tế, không cần xem xét lại việc nghiệm thu, cũng như không cần đưa các cơ quan tham gia nghiệm thu từng hạng mục vào tham gia tố tụng là giải quyết vụ án không toàn diện, thiếu khách quan. Trường hợp này, lẽ ra Toà án cần yêu cầu hai bên đương sự trình bày,

cung cấp tài liệu chứng minh giá trị quyết toán thực tế, căn cứ trên kịch bản đã điều chỉnh, khối lượng, hạng mục, đơn giá thực tế đã thực hiện.

[7] Đối với tiền lãi chậm trả: Do Công ty M chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh giá trị quyết toán làm cơ sở xác định Công ty Ph vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích như trên, HĐXX xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm có nhiều vi phạm nghiêm trọng cả về thủ tục tố tụng cũng như nội dung, những vi phạm nêu trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên cần chấp nhận kháng cáo của Công ty Ph và hủy Bản án sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, giao hồ sơ về Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại đúng quy định của pháp luật như lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph.

1. Tuyên xử: Hủy toàn bộ Bản án Kinh doanh thương mại sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 30/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ*” giữa Công ty Cổ phần M và Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph. Giao hồ sơ về Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để xét xử sơ thẩm lại đúng quy định của pháp luật.

2. Về án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại phúc thẩm. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.000.000 đồng theo biên lai thu số 0005908 ngày 28/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án (1b), Tổ nghiệp vụ
- Văn phòng (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Việt Dũng